

Số: **107a/2021/QĐST-HNGĐ**

*Thủ Dầu Một, ngày 07 tháng 5 năm 2021*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THỦ DẦU MỘT**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 95/2021/TLST-VDS ngày 22 tháng 4 năm 2021 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

+ Ông Trần Công M, sinh năm 1976; địa chỉ thường trú: Đường S, Tổ 6, Khu phố 6, Phường 4, thành phố N, tỉnh Tây Ninh.

+ Bà Lê Thị Ngọc H, sinh năm 1985; địa chỉ: Đường L, Tổ 57, Khu phố 7, phường A, thành phố M, tỉnh Bình Dương.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Về quan hệ hôn nhân: Ông Trần Công M và bà Lê Thị Ngọc H là vợ chồng, chung sống với nhau và đăng ký kết hôn ngày 02/3/2010 tại UBND phường A, thị xã (nay là thành phố) M, tỉnh Bình Dương.

Hai năm đầu sau khi kết hôn, vợ chồng ông M, bà H sống hạnh phúc. Tuy nhiên, đến năm 2012, vợ chồng bắt đầu phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do bất đồng quan điểm sống, vợ chồng thường xuyên cãi vã. Ông M, bà H nhiều lần cố gắng hàn gắn tình cảm nhưng không có kết quả. Đến năm 2014, ông M, bà H sống ly thân nhau cho đến nay. Hiện nay, ông M, bà H nhận thấy không còn tình cảm với nhau nên yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Quá trình chung sống, ông M, bà H không có con chung.

[3] Về tài sản chung, nợ chung: Quá trình chung sống, ông M, bà H không có tài sản chung.

Việc thỏa thuận của các đương sự được ghi nhận trong Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 29 tháng 4 năm 2021 của Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Trần Công M và bà Lê Thị Ngọc H thuận tình ly hôn.

(Giấy chứng nhận kết hôn số 16 quyển số 01/2010 do Ủy ban nhân dân phường A, thị xã (nay là thành phố) M, tỉnh Bình Dương cấp ngày 02/3/2010.

- Về con chung: Không có.

- Về tài sản chung, nợ chung: Không có.

**2.** Về lệ phí Tòa án: Ông Trần Công M và bà Lê Thị Ngọc H mỗi người nộp 150.000đ (một trăm năm mươi ngàn đồng), được trừ vào số tiền 300.000đ (ba trăm ngàn đồng) đã nộp trước đây theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2016/0051331 ngày 13/4/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thủ Dầu Một.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

#### ***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND TP. Thủ Dầu Một;
- Chi cục THADS TP. Thủ Dầu Một;
- UBND phường A, TP TDM, Bình Dương;
- Người yêu cầu;
- Lưu: hồ sơ việc dân sự, VT.

**THẨM PHÁN**

**Trần Thanh Bình**